



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Trung tâm Đào tạo Quốc tế

BỘ MÔN: Tiếng Anh

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

TÊN HỌC PHẦN: TIẾNG ANH NÂNG CAO – KỸ NĂNG NÓI 1

Mã số: ENGL1021

1. Số tín chỉ: 2

2. Số tiết: Tổng: 30 tiết

Trong đó: LT: 30 ; BT.... ; TN.... ; ĐA: ; BTL: ; TQ,TT: ;

3. Thuộc chương trình đào tạo ngành:

- Học phần bắt buộc: Cho chương trình tiên tiến ngành kỹ thuật xây dựng

- Học phần tự chọn cho ngành:

4. Phương pháp đánh giá:

Hình thức	Số lần	Mô tả	Thời gian	Trọng số
Chuyên cần + thái độ học tập, tinh thần xây dựng bài, tham gia các hoạt động trên lớp	1 lần lấy điểm	Điểm danh/ theo dõi tất cả các buổi học	Tuần cuối cùng của môn học (tổng hợp lại)	25%
Bài tập ở nhà	1 lần lấy điểm	Kiểm tra tất cả các buổi học	Tuần cuối cùng của môn học (tổng hợp lại)	25%
Bài kiểm tra 1	1 lần lấy điểm	- 5 phút - 5-10 câu hỏi	Tuần cuối cùng của môn học	25%
Bài kiểm tra 2	1 lần lấy điểm	- 15 phút - 10-15 câu hỏi	Tuần cuối cùng của môn học	25%
Tổng điểm quá trình				40%
Thi giữa kì	1	- Vấn đáp	Giữa học kì	20%
Thi cuối kỳ	1	- vấn đáp	1-2 tuần sau khi kết thúc môn học	60%

5. Điều kiện ràng buộc môn học

- *Môn tiên quyết:* Tiếng Anh tăng cường A1, A2

- *Môn học trước:*

- *Môn học song hành:*

- *Ghi chú khác:*

6. Nội dung tóm tắt môn học

Tiếng Việt: Môn học giới thiệu cho sinh viên các chủ đề giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày như : công việc, du lịch, thời gian rảnh rỗi, sức khỏe, xã hội. Môn học giúp sinh viên luyện phát âm và luyện tập các kỹ năng Nói tiếng Anh như làm việc theo cặp, làm việc nhóm, đóng kịch...

7. Cán bộ tham gia giảng dạy:

T T	Họ và tên	Học hàm, học vị	Điện thoại liên hệ	Email	Chức danh, chức vụ
1	Trần Thị Chi	Thạc sĩ	0915.663.835	chi234@tlu.edu.vn	GV, Trưởng BM
2	Nguyễn Thị Hồng Anh	Thạc sĩ	0904.826.223	anhnhth@tlu.edu.vn	GV, Phó Trưởng BM
3	Lâm Thị Lan Hương	Tiến sĩ	0912.227.505	lamhuong@tlu.edu.vn	Giảng viên
4	Nguyễn Hồng Thu	Thạc sĩ	0904.587.397	hongthu@tlu.edu.vn	Giảng viên
5	Vũ Thị Thu Hương	Thạc sĩ	0988.205.366	vuhuong@tlu.edu.vn	Giảng viên
6	Phạm Thanh Hà	Thạc sĩ	0913.018.826	thanhha@tlu.edu.vn	Giảng viên
7	Đỗ Văn Triển	Thạc sĩ	0985.502.821	triendv@tlu.edu.vn	Giảng viên
8	Lê Thu Hà	Thạc sĩ	0906.220.184	haleautumn@tlu.edu.vn	Giảng viên
9	Phạm Thị Linh Thùy	Thạc sĩ	0977.181.284	thuyptl@tlu.edu.vn	Giảng viên

10	Lê Thị Phương Lan	Thạc sĩ	0912.536.825	lanltp@tlu.edu.vn	Giảng viên
11	Tạ Minh Phương	Thạc sĩ	0988.450.899	phuongtm@tlu.edu.vn	Giảng viên
12	Phạm Thị Hồng Nhung	Thạc sĩ	0977.787.677	nhungpth@tlu.edu.vn	Giảng viên
13	Nguyễn Thị Hằng	Thạc sĩ	0948.300.768	nguyenhang@tlu.edu.vn	Giảng viên
14	Vũ Đình Hưng	Thạc sĩ	01674.555.692	hungvd@tlu.edu.vn	Giảng viên
15	Vũ Thị Ánh Phương	Thạc sĩ	0988.704.388	phuongvta@tlu.edu.vn	Giảng viên
16	Nguyễn Thu Hương	Thạc sĩ	0989.301.293	huongthu@tlu.edu.vn	Giảng viên

8. Giáo trình sử dụng, tài liệu tham khảo:

- Speak out (pre- intermediate) , Pearson, Longman
- Pronunciation Extra – Speak out (pre-intermediate)
- English Pronunciation in Use - Jonathan Marks – Cambridge University Press

9. Nội dung chi tiết:

	Unit	Content	Time
Week 1	- Unit 1: Life -Pronunciation extra unit 1 -English Pronunciation in use	-Talk about what makes you happy -Ask and answer personal questions - Talk about relationship, past events - Start/end conversation - Talk about important people in life (optional) - SENTENCE STRESS and RHYTHM	3 class hours

		- Unit 20 (if time allowed)	
	- Unit 2: Work - Pronunciation extra unit 2 -English pronunciation in use	- Talk about work and studies - Talk about dangerous jobs, work routine - Talk about likes and dislikes, respond and ask more questions to keep the conversation going - Describe your work/life balance (optional) -WEAK AND STRONG FORMS: <i>be</i> -WORD AND SENTENCE STRESS:jobs - Unit 21 (if time allowed)	3 class hours
Week 2	Unit 3: Time out - Pronunciation extra unit 3 - Pronunciation in use	- Talk about your future plans - Make and receive phone calls, learn to manage the phone problems - Plan a perfect day out (optional) -WORD STRESS: two syllable words - Unit 22	3 class hours
	Unit 4: Great minds -Pronunciation extra Unit 4 - English pronunciation in use	- Talk about talents - talk about what you did at school and obligations - give and respond to advice - Discuss 5 top tips for teens (optional) - WEAK AND STRONG FORMS: must, can, should - Unit 23	3 class hours

Week 3	Unit 5: Travel - Pronunciation extra unit 5 - English pronunciation in use	- Describe journeys - Talk about travel - Ask for and give directions, learn to show and check understanding - SENTENCE STRESS and INTONATION: correcting - Unit 24	3 class hours
	Unit 6: Fitness - Pronunciation unit 6 - English pronunciation in use	- Talk about your health - Discuss food references, make predictions for the future - Explain health problems - WORD STRESS: food -Unit 25	3 class hours
Week 4	Unit 8: Money - Pronunciation extra unit 8	- Talk about products people should invest in , how to describe objects, places and things - Talk about quantity, discuss which profession should earn the most money - Describe things - Present a business idea - RHYTHM IN COMPLEX SENTENCES: relative clauses - SOUNDS and SPELLING: ‘gh’ - INTONATION: complimenting	3 class hours
	MID TERM TEST AND MARKING THE TEST		3 class hours

Week 5	Unit 9: Nature - Pronunciation Unit 9 - English pronunciation in use	Talk about the environment - Talk about nature - Make guesses about pictures, learn to give yourself time to think - Talk about an amazing natural place - INTONATION: certainty/uncertainty - Unit 26	3 class hours
	Unit 10: Society - Pronunciation unit 10 - WRAP –UP	- Talk about qualities of different places, talk about where you live, - Talk about crime and punishment, decide on the punishment to fit the crimes - role play a complaint, learn to sound firm but polite -WORD STRESS: crime and punishment -STRESS and RHYTHM: problems -INTONATION: sounding firm but polite	3 class hours

10. Chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần:

STT	CĐR củahọcphần	CĐR của CTĐT tương ứng ⁽³⁾
1	Kiến thức: + sinh viên nắm được từ vựng và giao tiếp bằng Tiếng Anh ở <i>mức độ trung cấp</i> tương đương cấp độ B1 (Khung Châu Âu) hoặc bậc 3 (theo khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam - thông tư 2014), vận dụng được kiến thức để giải quyết các bài tập liên quan và áp dụng trong nói Tiếng Anh	B1 (tương đương bậc 3)

2	Kỹ năng: + Sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh ở cấp độ B1 + Sinh viên có khả năng thuyết trình, thảo luận theo các chủ đề đã học	B1 (tương đương bậc 3)
3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm (nếu có): Có năng lực tự học, đọc thêm, tự chịu trách nhiệm cho môn học của mình.	Khá -->Tốt
4	Phẩm chất đạo đức cá nhân, nghề nghiệp, xã hội (nếu có): Sinh viên có phẩm chất đạo đức tốt, có động cơ học tập và thái độ học tập tích cực	Tốt

11. Thông tin liên hệ của Bộ môn

A. Địa chỉ bộ môn: Phòng 112– Nhà N4, Trường Đại học Thủy lợi

B. Trưởng bộ môn:

- Họ và tên: Th.S Trần Thị Chi

- Số điện thoại: 0915.663.835

- Email: chi234@tlu.edu.vn

Hà Nội, ngày tháng 08 năm 2021

TRƯỞNG KHOA
(Phụ trách ngành đào tạo)

TRƯỞNG KHOA
(Phụ trách học phần)

TRƯỞNG BỘ MÔN
Trần Thị Chi

